

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển
hợp tác xã Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa; số 41/2023/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018; số 58/2024/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 về ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh tại Tờ trình số 170/TTr-LMHTX ngày 07/5/2026 (kèm theo Báo cáo số 4794/BC-STC ngày 05/5/2026 của Sở Tài chính về kết quả thẩm định Kế hoạch hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Chủ tịch Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 7; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT, KTTTC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Lê Quang Hùng

KẾ HOẠCH

Hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Phát triển Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa (sau đây gọi là Quỹ) theo hướng toàn diện, phù hợp với sự phát triển của cơ chế thị trường, phân đấu đưa Quỹ trở thành tổ chức tài chính vững mạnh, có cách thức quản trị tiên tiến, lấy hiệu quả làm thước đo kết quả hoạt động.

b) Phát triển Quỹ gắn với sự phát triển của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, phát huy hiệu quả vai trò hỗ trợ vốn cho các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đổi mới toàn diện để nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ, tạo sự đột phá trong phương thức quản trị, điều hành, hiện đại hóa hoạt động và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

c) Tăng quy mô nguồn vốn và mở rộng hoạt động, đảm bảo các đối tượng vay vốn được tiếp cận bình đẳng, minh bạch và vốn được sử dụng đúng mục đích; coi trọng các chỉ số an toàn, lấy mục tiêu quản trị rủi ro, bảo toàn vốn cho Nhà nước làm trọng tâm; thiết lập và tăng cường liên kết với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu về vốn

- Tăng quy mô vốn điều lệ (khi có điều kiện) và vốn hoạt động của Quỹ để đáp ứng nhu cầu vay vốn của khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường vốn nhận ủy thác từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam để tăng tổng nguồn vốn hoạt động của Quỹ theo quy định tại Điều 7 Quy chế ủy thác cho vay của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 352/QĐ-QHTPTHXVN ngày 12/02/2025 của Chủ tịch Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam.

b) Mục tiêu về sử dụng vốn

- Về loại hình cho vay: Cho vay ngắn hạn và trung hạn; trong đó, dư nợ cho vay ngắn hạn khoảng 70%, dư nợ cho vay trung hạn khoảng 30%.

- Về phương thức cho vay: Cho vay trực tiếp.

- Về đối tượng cho vay: Cho vay từ 60 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và khoảng 218 thành viên của các tổ hợp tác, hợp tác xã trở lên.

c) Mục tiêu về mô hình quản lý

- Tiếp tục củng cố, tổ chức, sắp xếp và hoàn thiện mô hình quản lý của Quỹ theo Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ.

- Xây dựng cơ chế hợp tác chặt chẽ, hiệu quả với các tổ chức, đơn vị, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Hiện đại hóa, trang bị hệ thống công nghệ thông tin, đảm bảo tối đa các phần công việc được điều hành trên môi trường điện tử.

- Hoàn thiện và nâng cấp cơ sở vật chất, cải thiện hình ảnh, tăng mức độ nhận diện của khách hàng đối với Quỹ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền sâu rộng về Quỹ

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về hoạt động của Quỹ đến các tổ chức kinh tế tập thể, thành viên bằng nhiều hình thức đa dạng nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế tập thể và thành viên tiếp cận vay vốn.

b) Thông qua các lớp tập huấn giới thiệu hoạt động, quy trình, quy chế cho vay của Quỹ, tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể, thành viên xây dựng trong việc hoàn thiện dự án, phương án sản xuất kinh doanh, hồ sơ vay vốn theo quy định của pháp luật. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc khách hàng vay vốn thực hiện các cam kết sử dụng vốn hiệu quả, đúng mục đích và trả lãi, gốc theo quy định.

2. Hoàn thiện chính sách pháp luật đối với hoạt động của Quỹ

a) Rà soát, sửa đổi và ban hành các quy định nội bộ điều chỉnh hoạt động của Quỹ theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

b) Trên cơ sở kết quả 05 năm thực hiện Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ và xu thế phát triển, nhu cầu vốn của khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh, nghiên cứu, tham mưu đề xuất, báo cáo Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các quy định về tổ chức, bộ máy và hoạt động của Quỹ.

3. Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý của Quỹ

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện bộ máy hoạt động của Quỹ theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp và đảm bảo theo quy định của pháp luật.

4. Giải pháp về vốn

a) Huy động, bổ sung vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước

- Căn cứ quy định của pháp luật, khả năng cân đối ngân sách nhà nước và tình hình thực tế, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ theo quy định.

- Huy động vốn bằng các hình thức theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

b) Nhận ủy thác vốn từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam

Tăng cường nhận ủy thác cho vay từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam.

c) Đa dạng hóa hoạt động nghiệp vụ của Quỹ

Phát triển, đa dạng hóa sản phẩm cho vay; trực tiếp thẩm định, lựa chọn các tổ chức kinh tế tập thể, thành viên vay vốn, đảm bảo đúng đối tượng, quy chế cho vay và bảo toàn vốn; chủ động kiểm soát rủi ro và xử lý rủi ro theo quy định.

5. Liên kết và hợp tác

a) Liên kết về nghiệp vụ với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam và các tổ chức tài chính khác

- Nhận ủy thác từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam và các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh về cho vay vốn lưu động và các dự án phù hợp với năng lực thẩm định của Quỹ.

- Liên kết thực hiện dịch vụ tư vấn đầu tư, tài chính và thực hiện dịch vụ hỗ trợ, đào tạo cho các khách hàng vay vốn của Quỹ.

b) Hợp tác với các tổ chức khác

Tăng cường, mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức khác nhằm kêu gọi các nguồn lực hỗ trợ vốn cho Quỹ, thúc đẩy hỗ trợ vốn, tín dụng cho khu vực kinh tế tập thể.

6. Giải pháp về quản trị rủi ro, bảo toàn vốn cho hoạt động

a) Tăng cường công tác thẩm định điều kiện vay vốn và tính khả thi của các dự án, phương án đề nghị vay vốn theo quy định của pháp luật và quy chế cho vay của Quỹ.

b) Xử lý dứt điểm nợ đọng kéo dài, có phương án xử lý đối với những khoản nợ xấu (nếu có).

c) Xác định rõ trách nhiệm của từng cán bộ, nhân viên của Quỹ trong việc xử lý hồ sơ dẫn tới nguy cơ có thể xảy ra rủi ro. Xây dựng chế tài xử lý, phương án kỷ luật đối với những sai phạm dẫn đến tổn thất vốn của Quỹ.

d) Xây dựng các quy định về quản trị rủi ro; quán triệt việc quản trị rủi ro trong hoạt động của Quỹ là trách nhiệm của tất cả các cán bộ, nhân viên của Quỹ; phát triển nhân sự cho công tác quản trị rủi ro, đảm bảo đầy đủ và chất lượng.

đ) Phát triển, áp dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị rủi ro, đặc biệt là phát triển các công cụ quản trị rủi ro mang tính đặc thù, phù hợp với hoạt động của Quỹ; nghiên cứu xây dựng hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các ngành, đơn vị liên quan, căn cứ quy định của pháp luật, khả năng cân đối ngân sách nhà nước và tình hình thực tế, tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ theo quy định.

b) Theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước tại Quỹ theo quy định.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh hướng dẫn Quỹ thực hiện quản lý lao động, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

3. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 7

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động tín dụng có liên quan đến hoạt động cho vay của Quỹ theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

b) Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các ngành, đơn vị liên quan trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động cho vay của Quỹ theo quy định.

4. Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, thực hiện giám sát, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này của Quỹ; tham mưu đề xuất, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh những vấn đề vượt thẩm quyền.

5. Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh và Liên minh Hợp tác xã theo quy định./.